

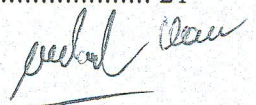
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2016

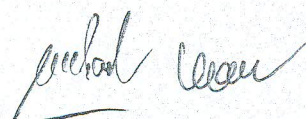
MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG I. GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	1
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	1
CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	2
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của công ty	2
CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	3
Điều 3. Mục tiêu hoạt động của công ty	3
Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh	5
CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	6
Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	6
Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu	7
Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác	7
Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần	7
Điều 9. Thu hồi cổ phần	8
CHƯƠNG V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	8
Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	8
CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	9
Điều 11. Quyền của cổ đông	9
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông	10
Điều 13. Các đại diện được ủy quyền	11
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 15. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 16. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	14
Điều 17. Các điều kiện tiên hành họp Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 18. Thể thức tiên hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 19. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 20. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 21. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 22. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	21



CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	21
Điều 23. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên của Hội đồng quản trị.....	21
Điều 24. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	22
Điều 25. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	23
Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	24
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	25
CHƯƠNG VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI QUẢN LÝ VÀ THƯ KÝ CÔNG TY	27
Điều 28. Tổ chức bộ máy của công ty	27
Điều 29. Người quản lý	27
Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành	28
Điều 31. Thư ký công ty	29
CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT	30
Điều 32. Kiểm soát viên.....	30
Điều 33. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	31
Điều 34. Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	31
Điều 35. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	32
CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC	33
Điều 36. Trách nhiệm căn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người quản lý khác	33
Điều 37. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	33
Điều 38. Trách nhiệm về thiệt hại bồi thường	34
Điều 39. Công khai các lợi ích liên quan.....	34
Điều 40. Trách nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người quản lý công ty.....	35
Điều 41. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	36
Điều 42. Quyền khởi kiện đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	36
Điều 43. Hợp đồng giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận.....	37
CHƯƠNG XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CỦA CÔNG TY.....	38
Điều 44. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	38
CHƯƠNG XII. TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC XÃ HỘI	38
Điều 45. Tổ chức chính trị, tổ chức xã hội.....	38
Điều 46. Công nhân viên và công đoàn	38
CHƯƠNG XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	39
Điều 47. Phân phối lợi nhuận.....	39

CHƯƠNG XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN.....	40
Điều 48. Tài khoản ngân hàng	40
Điều 49. Trích lập các quỹ	40
Điều 50. Năm tài chính	40
Điều 51. Chế độ kế toán.....	40
CHƯƠNG XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG	40
Điều 52. Báo cáo thường niên.....	40
Điều 53. Trình báo cáo hàng năm	40
Điều 54. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý.....	41
CHƯƠNG XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY	41
Điều 55. Kiểm toán	41
CHƯƠNG XVII. CON DẤU	42
Điều 56. Con dấu	42
CHƯƠNG XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ TÀI SẢN CÔNG TY	42
Điều 57. Chấm dứt hoạt động	42
Điều 58. Thanh lý tài sản công ty	42
CHƯƠNG XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	43
Điều 59. Giải quyết tranh chấp nội bộ	43
CHƯƠNG XX. BỘ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	44
Điều 60. Bổ sung và sửa đổi điều lệ	44
CHƯƠNG XXI. NGÀY HIỆU LỰC.....	44
Điều 61. Ngày hiệu lực	44



PHẦN MỞ ĐẦU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Điều lệ này của Công ty Cổ phần Công trình cầu phà thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở pháp lý cho hoạt động của công ty. Bản Điều lệ; các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị; các quy định của công ty đã được thông qua hợp lệ, phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công trình cầu phà thành phố Hồ Chí Minh nhất trí thông qua hợp lệ tại cuộc họp chính thức ngày 12/04/2016.

CHƯƠNG I

GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1: Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "**Công ty**" có nghĩa là Công ty Cổ phần Công trình cầu phà thành phố Hồ Chí Minh;

b. "**Cổ đông**" là cá nhân, tổ chức được ghi tên trong sổ đăng ký cổ đông của công ty với tư cách sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty;

c. "**Luật doanh nghiệp**" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015;

d. "**Vốn điều lệ**" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp.

e. "**Ngày thành lập**" là ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

f. "**Người quản lý doanh nghiệp**" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc công ty, Kế toán trưởng;

g. "**Người có liên quan**" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp đối với doanh nghiệp được quy định tại khoản 17, điều 4 của Luật doanh nghiệp;

h. "**Thời hạn hoạt động**" là thời gian hoạt động của công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này;

i. "**Việt Nam**" là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

2. Trong Điều lệ này, bất kỳ một tham chiếu nào tới bất kỳ một điều khoản hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế;

